

Số: 375/TB-TYT

Quảng Oai, ngày 23 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Mời chào giá các mặt hàng gói thầu: mua sắm dụng cụ y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại TYT xã Quảng Oai năm 2025.

Kính gửi: Các nhà cung cấp.

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng mua sắm của Trạm Y tế xã Quảng Oai ngày 22/10/2025 về việc thống nhất mua sắm dụng cụ y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Quảng Oai năm 2025.

Bằng thông báo này, Trạm Y tế xã Quảng Oai kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực tham gia chào giá các mặt hàng gói thầu: Mua sắm dụng cụ y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Quảng Oai năm 2025.

I. Thông tin gói chào giá:

- Tên gói: Mua sắm dụng cụ y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Quảng Oai năm 2025.

- Đơn vị nhận báo giá: Trạm Y tế xã Quảng Oai.

- Hình thức chào giá: Gửi báo giá bằng văn bản.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: dự kiến tối đa 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Danh mục các mặt hàng mua sắm (có phụ lục đính kèm)

II. Yêu cầu đối với đơn vị chào giá:

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với mặt hàng

- Hàng hóa cung cấp phải mới 100%, chưa qua sử dụng

- Đáp ứng yêu cầu thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm

- Có xuất xứ rõ ràng

- Giá đã bao gồm thuế, phí và các chi phí liên quan.

- Địa điểm nhận hàng: Tại Trạm Y tế xã Quảng Oai, địa chỉ số 41 đường Gò Sóc, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.

III. Yêu cầu hồ sơ chào giá/ báo giá gồm:

+ Bảng chào giá/báo giá hoặc giấy tờ tương đương kèm theo thông tin mặt hàng như Tên mặt hàng, thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, nơi sản xuất, nước sản xuất, đơn giá và thành tiền.

+ Giấy tờ pháp lý: Giấy phép kinh doanh; mã số thuế (bản photo)

+ Tài liệu chứng minh năng lực: Hồ sơ năng lực; hợp đồng đã thực hiện gói thầu tương tự (nếu có)

IV. Thời gian và địa điểm, cách thức tiếp nhận báo giá

- Hồ sơ được đặt trong phong bì kín, có thông tin của đơn vị chào giá, báo giá
- Thời gian tiếp nhận báo giá: đến hết ngày 03 tháng 11 năm 2025.
- Nơi tiếp nhận báo giá: Phòng văn thư TYT xã Quảng Oai, tầng 2 khu A, địa chỉ: Số 41 đường gò sóc, xã Quảng Oai, Thành phố Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Bà: Đỗ Thị Dung SĐT: 0974125763, email: dtdung0389@gmail.com

Rất mong nhận được sự quan tâm và gửi báo giá của quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Trạm;
- Lưu VT, KKB.

TRƯỞNG TRẠM



Nguyễn Bá Minh

DANH MỤC

Gói mua sắm dụng cụ y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh tại TYT xã Quảng Oai năm 2025

(Kèm theo Thông báo số 375/TB-TYT ngày 23/10/2025 của TYT xã Quảng Oai)

TT	Tên danh mục	ĐVT	SL	Thông số kỹ thuật	Phòng chuyên môn sử dụng	Ghi Chú
1	Huyết áp+ống nghe (người lớn)	Bộ	06	Băng quấn: chất liệu vải không thấm, bên, để vệ sinh, có đai dính cố định, kích cỡ dài Bóng bóp: cao su, có van xả khí kim loại điều chỉnh dễ dàng	Phòng khám bệnh, Phòng cấp cứu, PK YHCT, Các điểm Y tế	
2	Huyết áp+ống nghe (trẻ em)	Bộ	02	Băng quấn: chất liệu vải không thấm, bên, để vệ sinh, có đai dính cố định Bóng bóp: cao su, có van xả khí kim loại điều chỉnh dễ dàng	Phòng khám bệnh, điểm Y tế	
3	Huyết áp điện tử	Cái	01	Máy đo huyết áp tự động loại bắp tay, phạm vi đo huyết áp từ $\leq 1 - \geq 299$ mmHg, phạm vi đo nhịp tim $\leq 40 - \geq 180$ nhịp/phút, bơm khí: bơm điện tử tự động, xả khí tự động, nguồn điện Pin AA, màn hình LCD kỹ thuật số, hiển thị huyết áp tâm thu, tâm trương, nhịp tim	Phòng tiêm dịch vụ	
4	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	8	Chất liệu thủy tinh, trong suốt, thang đo từ $\leq 35 - \geq 42^{\circ}\text{C}$	Phòng khám bệnh, Phòng cấp cứu, PK YHCT	
5	Nhiệt kế điện tử	Cái	4	Thân nhựa ABS an toàn, đầu dò kim loại có cảm biến nhiệt điện tử. Màn hình LCD. Thang đo $\leq 32 - \geq 42,9^{\circ}\text{C}$	Phòng khám bệnh, Phòng cấp cứu, Các điểm Y tế, Phòng tiêm dịch vụ	
6	Thùng đựng khăn tay sạch	Cái	10	a. Kích thước (mm): - Kích thước tổng thể: (DxRxC) $\geq 200 \times 100 \times 300$	Phòng khám bệnh, Phòng cấp	

BA

				<p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộp: Gồm thân và nắp được liên kết với nhau bởi kết cấu bản lè lá inox, nắp đóng mở nhẹ nhàng. + Thân hộp bằng inox tấm được gập liền hình chữ U trên máy thủy lực và liên kết với tấm hậu bằng phương pháp hàn bám ngấu chắc. Tấm hậu được đột rãnh cài để hộp có thể treo trên tường. Miệng hộp được dập ép mép xung quanh để tăng cứng cho hộp. + Nắp bằng inox tấm liền được gập viên, dập ép mép bốn cạnh. - Đáy hộp được đột rãnh để dễ dàng lấy khăn từ trong hộp ra. Đáy gập viên ≥ 4 cạnh và được hàn chắc chắn với thân hộp bằng phương pháp hàn bám. - Toàn bộ bề mặt Inox được xử lý đạt độ sáng bóng. <p>c. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ phần kim loại làm bằng Inox không gỉ + Thân hộp, hậu và nắp được dập bằng inox tấm. + Đáy hộp bằng inox tấm dày ≥ 0.6mm 	<p>cứu, thủ thuật, phòng tiết trùng, PK YHCT, điểm Y tế</p>
7	Bình oxy, Van giám áp, đồng hồ đo áp suất. Lưu lượng kế, Bộ làm ấm	Cái	4	Bình oxy chất liệu thép/nhôm chịu áp lực, loại 10 lít	Phòng cấp cứu, phòng sản, phòng tiêm dịch vụ
8	Bóp bóng người lớn	Cái	3	<p>Chất liệu: silicon gồm: 01 bóng thể tích: ≥ 1000ml</p> <p>01 Mặt nạ</p> <p>01 Túi trộn khí Oxy</p> <p>01 Dây dẫn Oxy</p>	Phòng cấp cứu, phòng sản, phòng tiêm dịch vụ
9	Bóp bóng trẻ em	Cái	2	<p>Chất liệu: silicon gồm: 01 bóng thể tích: ≥ 300ml</p> <p>01 Mặt nạ</p> <p>01 Túi trộn khí Oxy</p>	Phòng cấp cứu, phòng tiêm dịch vụ

				01 Dây dẫn Oxy					
10	Cáng vận chuyển NB	Cái	1	Cáng có thể gấp khúc, mặt nằm bằng bạt có thể tháo rời để vệ sinh, bằng vải bạt chống thấm, khung thép hoặc hợp kim nhôm không gỉ, có dây đai an toàn.				Phòng cấp cứu	
11	Nẹp gỗ các cỡ	bộ	1	Chất liệu gỗ tự nhiên, rộng 5.5cm, dài thành 1: 21cm, thanh 2: 29cm, Thanh 3: 34.5 cm, Thanh 4: 40, Thanh 5: 45 cm cm, Thanh 6: 50 cm, Thanh 7: 59 cm, Thanh 8: 69 cm, Thanh 9: 79 cm, Thanh 10: 117 cm				Phòng cấp cứu	
12	Cân điện tử	Cái	2	Chất liệu: kính cường lực đảm bảo độ bền, nguồn năng lượng: dùng pin hoặc pin sạc.				Phòng khám bệnh, PK YHCT	
13	Xe tiêm 3 tầng có 02 ngăn	Cái	6	Kích thước khung (DxRxC): $\geq 750 \times 525 \times 950$ mm <ul style="list-style-type: none"> • Vật liệu: INOX không gỉ • Có hai tầng khay inox, khay inox được dập lõm mặt đảm bảo căng phẳng và tạo gờ chắn xung quanh, trên mặt khay có thanh lan chắn xung quanh bằng INOX • Xe có ≥ 2 ngăn kéo cao ≥ 120mm được gắn ray bi ≥ 3 lớp, có tay nắm • Xe có bốn bánh xe, hai bánh có phanh di chuyển nhẹ nhàng chắc chắn. Xe tiêm được hàn lắp ráp chắc chắn, thuận tiện sử dụng				Phòng cấp cứu, phòng thủ thuật, phòng sản, PK YHCT, điểm TYT	
14	Trụ cắm pank	Cái	3	Chất liệu inox không gỉ, có chân đỡ chắc chắn, kích thước khoảng: cao ≥ 12 cm, đường kính ≥ 3 cm				Phòng cấp cứu, phòng thủ thuật, phòng sản, PK YHCT	
15	Pank có máu	Cái	3	Chất liệu thép inox không gỉ dài khoảng ≥ 12 cm, có máu					
16	Pank không máu	Cái	6	Chất liệu inox không gỉ dài khoảng ≥ 12 cm					
17	Kéo thẳng	Cái	4	Kéo đầu tù, chất liệu thép không gỉ					
18	Khay tiêm	Cái	3	Chất liệu inox không gỉ, hình chữ nhật					
19	Hộp inox nhỏ đựng bông cotton	Cái	6	Chất liệu inox không gỉ, đường kính ≥ 6 cm, bề mặt trơn, dễ vệ sinh, chịu được nhiệt tiết kiệm nhiều lần					
20	Hộp chống sóc	Cái	5	Chất liệu: nhựa, màu trắng trong suốt Phân nắp: Gồm 2 mặt				Phòng cấp cứu, phòng thủ thuật,	

				phòng sản, YHCT, Xét nghiệm	
21	Bàn thủ thuật	Cái	1	<p>- Mặt 1: Gồm có logo, tên hộp thuốc và sơ đồ chân đoán. - Mặt 2: Có sơ đồ chân đoán nằm đối xứng với mặt. Phần thân hộp: Chia làm 1 ngăn lớn bên trái và ≥ 5 ngăn nhỏ bên phải, Phần đáy hộp: Có khe nhỏ dùng để chứa phác đồ điều trị và hộp được đựng trong hộp giấy màu trắng</p> <p>Vật liệu: inox không gỉ Kích thước khung (DxRxC): $\geq 1900 \times 600 \times 700$ mm Mặt bàn : được bọc phủ bằng tấm INOX dày $\geq 0,8$ ly , mặt bàn được chia làm hai phần : Phần đầu nâng dài ≥ 400 mm có thể nâng hạ điều chỉnh được góc nghiêng nâng đầu từ 0 độ đến ≥ 45 độ , phần thân còn lại có định. Khung chân và zàng chân bằng ống INOX , khung chân được lắp ghép với khung mặt bàn bằng liên kết bulong bản mã chắc chắn. Có nút chân cao su chịu lực. Bàn được hàn , lắp ráp chắc chắn , thuận tiện sử dụng . Vật liệu: INOX không gỉ Khung bàn chính : Thanh đỡ làm bằng Inox , có bốn bánh xe di chuyển (hai bánh có phanh) . Khay INOX kích thước $\geq 350 \times 500$ có thể tháo rời được . Chiều cao bàn có thể điều chỉnh được độ cao phù hợp từ ≤ 700 đến ≥ 1100mm, được định vị vị trí chắc bằng núm ren. Bàn lắp ráp chắc chắn , dễ dàng thao tác , di chuyển . Gồm ≥ 11 chi tiết chất liệu thép hoen, bề mặt nhẵn bóng đáp ứng chịu được nhiệt tiết kiệm nhiều lần</p>	Phòng tiêm + thủ thuật
22	Bàn tit dụng cụ	Cái	1	<p>Phòng tiêm + thủ thuật</p>	
23	Bộ tiêu phẫu 11 món	Cái	5	<p>Phòng tiêm + thủ thuật</p>	

24	Bộ thay băng, cắt chỉ	Cái	3	Chất liệu thép không gỉ, không hoen, bề mặt nhẵn bóng đáp ứng chịu được nhiệt tiết trùng nhiều lần, đựng trong hộp inox Gồm 4 chi tiết: bát kèn, kẹp phẫu tích không máu, 01 pank cong, 1 kéo đầu nhọn, 01 kéo đầu tù	Phòng tiêm + thủ thuật
25	Xô ngâm hóa chất	Cái	2	Chất liệu: nhựa cứng, có nắp đậy, tháo mở dễ dàng, không bị ăn mòn bởi hóa chất, thể tích: ≥ 10 lít, có vạch chia thể tích	Phòng tiết trùng
26	Đèn gù hồng ngoại + bóng 250W	Chiếc	24	Chân cao $\geq 1,6$ m, công suất: ≥ 230 W tăng giảm được, điều chỉnh chiều cao từ ≤ 1 m đến $\geq 1,7$ m	PK YHCT, Các điểm Y tế
27	Bộ giác hơi bằng trúc	Bộ	2	Size đại, chất liệu bằng trúc x ≥ 03 ống/bộ	PK YHCT
28	Bộ giác hơi silicon	Hộp	3	Chất liệu bằng silicon, ≥ 10 ống nhựa/hộp	PK YHCT
29	Kim châm cứu	Hộp	2.300	Kim châm cứu: Kích thước: 0,25 x 25mm, 01 hộp x 10 vĩ (100 kim). Cán (tay cầm) 25mm, mũi kim châm 25mm, Đường kính: phi 0,25mm	PK YHCT, Các điểm Y tế
30	Kim châm cứu	Hộp	650	Kim châm cứu: Kích thước: 0,25 x 40mm, 01 hộp x 10 vĩ (100 kim). Cán (tay cầm) 30mm, mũi kim châm 40mm, Đường kính: phi 0,25mm	PK YHCT, Các điểm Y tế
31	Bàn làm rón	Cái	01	Kích thước khung (DxRxC): ≥ 800 x 600x700 ± 5 mm Vật liệu: INOX không gỉ Mặt bàn: Phần khung mặt được bọc phủ bằng tấm INOX dày $\geq 0,8$ ly, có khung thành chắn bảo vệ ba mặt xung quanh bằng INOX. Đệm mút dày ≥ 50 mm bọc giả da chống thấm nước, mút độ đàn hồi tốt. Bàn hàn lắp ráp chắc chắn, dễ dàng thao tác, có ≥ 4 nút cao su.	Phòng sản